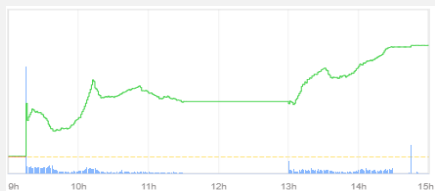


TÁI LẬP MỐC 1.200

VN-Index

1D 54,12 4,63%
YTD (44,32) (3,5%)
GTGD (tỷ đồng) 38.161
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (972,7)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.124,697



HNX-Index

1D 5,02 2,41%
YTD (14,09) (6,2%)
GTGD (tỷ đồng) 2.359,0
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (194,90)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 351.460



Upcom-Index

1D 0,41 0,44%
YTD (1,81) (1,9%)
GTGD (tỷ đồng) 1.270,3
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (110,99)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.339.123



46

332

26

178

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 54,12 điểm (+4,63%) lên mức 1.222,46 điểm; HNX-Index tăng 5,02 điểm (+2,41%) lên mức 213,34 điểm; Upcom tăng 0,41 điểm (+0,44%) lên mức 93,25 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 1.734,9 triệu cổ phiếu, tương đương 38.161 tỷ VND, tăng 369% so với phiên hôm trước và tăng 26,49% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại quay lại mua ròng gần 973 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu HPG, MBB, VIC... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu SSI, IDC, KBC...

Chiến lược giao dịch: Thị trường chứng khoán khép lại phiên giao dịch cuối tuần đầy khởi sắc, Lực cầu bắt đáy dồn dập đổ vào thị trường kéo chỉ số chính bật tăng mạnh mẽ và vượt mốc 1.200 điểm. Thanh khoản tăng mạnh, thêm vào đó là sự trở lại của khối ngoại góp phần làm cho vốn hóa toàn thị trường cũng theo đó gỡ được hơn 700.000 tỷ đồng. Với kỳ vọng các thông tin tích cực về thuế quan và triển vọng nâng hạn ngày càng rõ rệt sẽ tiếp tục góp phần tạo động lực giúp thị trường hồi phục mạnh trong phiên tiếp theo. Nhà đầu tư cần nhắc giải ngân vào những cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và đang được định giá hấp dẫn sau thời gian điều chỉnh sâu.

Về kỹ thuật: VN-Index đang nỗ lực lấy lại các mốc hỗ trợ.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	415,46	24.300	6,81
MBB	249,23	23.450	6,35
VIC	159,91	65.100	6,90
ACB	152,21	24.850	6,65
FPT	117,17	118.500	5,24

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SSI	131,60	23.450	6,59
IDC	118,82	38.100	1,06
KBC	94,81	23.700	0,00
SIP	77,81	65.500	-5,07
SHB	76,95	12.150	3,85

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Đứng ngang
RSI 14	43,31	Quan sát
MFI	36,43	Quan sát
MA10	1.231,79	Quan sát
MA20	1.279,69	Quan sát
MA50	1.287,69	Quan sát
MA100	1.268,88	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

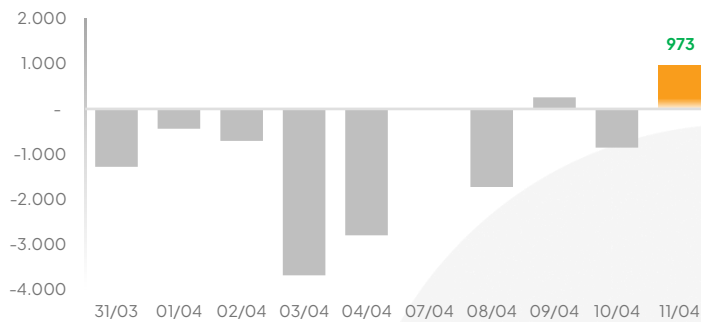
VN-Index tăng 54,12 điểm (+4,63%) lên mức 1.222,46 điểm; HNX-Index tăng 5,02 điểm (+2,41%) lên mức 213,34 điểm; Upcom tăng 0,41 điểm (+0,44%) lên mức 93,25 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 1.734,9 triệu cổ phiếu, tương đương 38.161 tỷ VND, tăng 369% so với phiên hôm trước và tăng 26,49% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, FPT (+5,24%), ACB (+6,65%), TCB (+5,35%) là những mã có tác động tích cực nhất.

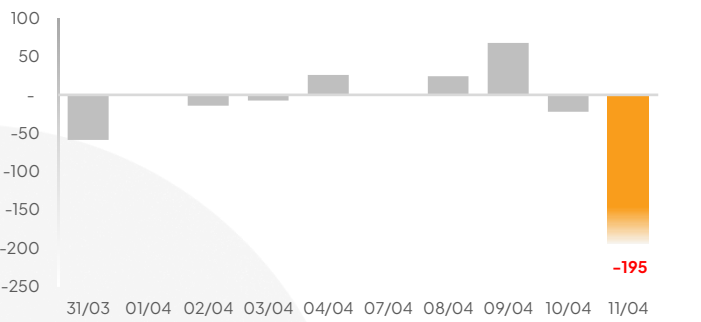
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



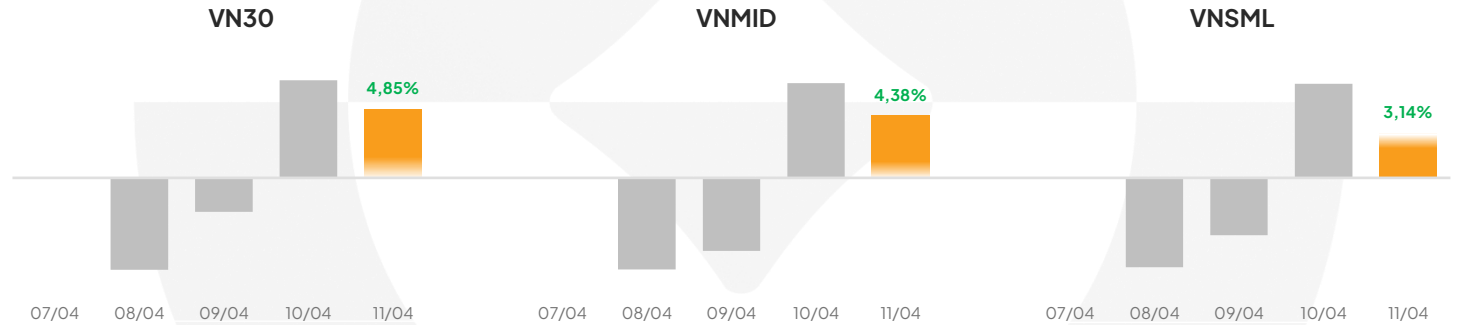
Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]



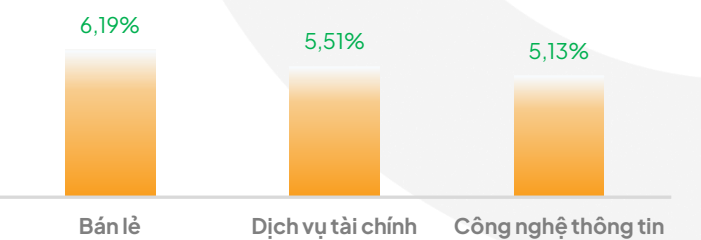
Các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index ghi nhận tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số



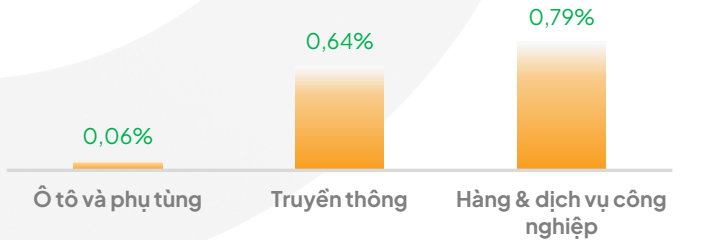
Top 3 ngành tăng mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Top 3 ngành ít biến động nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Các nhóm ngành tiếp tục ghi nhận sự tăng điểm trong phiên hôm nay, với ngành Bán lẻ dẫn đầu khi tăng mạnh tới 6,19% với nhiều cổ phiếu tăng trần. Ngành Dịch vụ tài chính tăng mạnh thứ hai với mức tăng 5,51%. Ngành Ô tô và phụ tùng là ngành tăng thấp nhất trong toàn thị trường, với mức tăng 0,06%. Ngành tăng nhẹ thứ 2 là ngành Truyền thông, tăng 0,64%. Phần lớn các cổ phiếu đều giữ được sắc xanh tím trong phiên

TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

Ngân hàng Nhà nước đang khẩn trương triển khai gói tín dụng ưu đãi 500.000 tỷ đồng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào hạ tầng và công nghệ số, theo chỉ đạo của Chính phủ. Gói tín dụng này do các ngân hàng thương mại chủ động nguồn vốn, với lãi suất ưu đãi thấp hơn khoảng 1% so với thông thường. Các ngân hàng lớn như Vietcombank, VIB, Agribank đã cam kết tham gia mạnh mẽ. Việc triển khai sẽ đảm bảo hiệu quả, đúng đối tượng, không hạ chuẩn tín dụng, đồng thời thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh toàn cầu có nhiều biến động. Chương trình dự kiến kéo dài đến năm 2030 hoặc đến khi giải ngân hết nguồn vốn.

Quý I/2025, kinh tế TP.HCM tăng trưởng GRDP 7,51%, cao nhất trong 3 năm qua, tạo điều kiện thúc đẩy tín dụng phát triển. Tổng dư nợ tín dụng đạt gần 4 triệu tỷ đồng, tăng 1,39% so với cuối năm 2024 và 11,82% so với cùng kỳ. Tín dụng chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực sản xuất, thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu, trong đó tín dụng ngoại tệ tăng mạnh hơn tín dụng VND. Kết quả này phản ánh hiệu quả của chính sách tiền tệ, tín dụng và môi trường kinh tế ổn định tại TP.HCM.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	BVB	Theo dõi	13,7-14,0			16.500	13.000			
---	------------	----------	-----------	--	--	--------	--------	--	--	--

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	19.000	16.100			14,8%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	58.000	43.500			17,3%
3	STB	Nắm giữ	36-37,2	10/04/2025	35.400	42.000	34.000			6,9%
4	ACB	Nắm giữ	21,2-21,8	10/04/2025	23.300	27.000	20.000			6,7%
5	FPT	Nắm giữ	110,0-115,0	11/04/2025	114.300	135.000	107.000			3,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MBS	Chốt lời	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000	05/03/25	30.800	12,4%
2	VCG	Chốt lời	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800	07/03/25	22.300	22,2%
3	PDR	Chốt lời	18,7-19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800	24/03/25	20.100	5,2%
4	DGW	Chốt lời	38,0-38,7	27/02/2025	38.700	44.000	36.600	26/03/25	39.850	3,0%
5	VJC	Cắt lỗ	97,0-98,5	17/3/2025	98.700	107.000	97.600	31/03/25	95.900	-2,8%
6	GVR	Chốt lời	33,7-34,3	20/3/2025	34.000	39.000	31.800	31/03/25	34.650	1,9%
7	HAG	Chốt lời	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600	03/04/25	11.900	0,8%
8	TCB	Chốt lời	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500	03/04/25	27.200	14,5%
9	ACB	Chốt lời	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600	03/04/25	25.300	2,6%
10	NTP	Chốt lời	66,0-67,0	25/03/2025	66.000	76.000	63.500	03/04/25	67.600	2,4%
11	MSB	Cắt lỗ	11,8-12,0	01/04/2025	12.050	13.500	11.300	03/04/25	11.650	-3,3%
12	DPG	Cắt lỗ	46,0-47,5	04/4/2025	46.100	55.000	45.500	09/04/25	44.600	-3,3%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](#)

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.